

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 129/2024/HS-ST
Ngày: 19/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phước Minh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thạch Thị Lan Nhung

Bà Trần Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Kim Q - sinh ngày 08 tháng 3 năm 1998 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Kim N (Sinh năm 1972) và bà Nguyễn Thị V (Sinh năm 1978); vợ, con: Chưa.

Tiền án: Tại Bản án số 06/2020/HSST ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tại Bản án số 62/2020/HSST ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Tiền sự: Ngày 15/11/2020, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Nhân thân: Ngày 29/12/2019, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện L từ ngày 02/02/2024. Có mặt.

2. Phạm Minh Đ - sinh ngày 19 tháng 6 năm 2002 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (*Sinh năm 1963*) và bà Nguyễn Thị H (*Sinh năm 1975*); có vợ và 01 con.

Tiền án: Tại Bản án số 10/2022/HSST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tiền sự: Ngày 25/01/2024, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện L từ ngày 02/02/2024 đến ngày 19/6/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Minh Đ: Bà Dương Thị H1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

- + Ông Phan Trung H2, sinh năm 1992. Vắng mặt.
- + Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1996. Vắng mặt.
- + Bà Đặng Thị Kim N1, sinh năm: 2002. Vắng mặt.
- + Ông K' T1, sinh năm: 1967. Vắng mặt.
- + Ông Phạm Thanh H3, sinh năm: 1996. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 35 phút ngày 02/02/2024, Đội CSĐTTP về KT - MT Công an huyện L phát hiện một nam thanh niên đang đứng trước cổng quán K1 tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra xác định là Phạm Minh Đ; kiểm tra xung quanh vị trí Phạm Minh Đ đang đứng phát hiện phía trong cánh cửa cuốn của quán 01m, cách tường rào 01m, trên đường bê tông từ cổng vào của quán có 01 gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, Đ thừa nhận gói ma túy của Đ nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật đưa về trụ sở làm việc.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/02/2024, Tổ công tác liên lực lượng Công an huyện L phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Kia Soluto, màu bạc, biển kiểm soát 49A-582.52 đang lưu thông trên Quốc lộ B hướng từ xã Đ đi ngã ba S thuộc tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại thời

điểm kiểm tra trên xe có Phan Trung H2 là tài xế lái xe và Bùi Kim Q. Quá trình kiểm tra phát hiện tại vị trí sàn để chân nơi Bùi Kim Q đang ngồi có một túi đeo màu nâu, kiểm tra bên trong túi có 01 vật màu đen có cán màu nâu nghi là súng, 01 túi nylon bên trong chứa 10 viên nén màu trắng nghi là ma túy, 03 túi nylon bên trong chứa tổng cộng 30 viên nén màu vàng nghi là ma túy, 02 túi nylon bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 08 túi nylon trong suốt. Tại thời điểm kiểm tra Q khai nhận vật màu đen có cán màu nâu là khẩu súng do trước đó Q nhặt được và 01 túi nylon bên trong chứa 10 viên nén màu trắng, 03 túi nylon bên trong chứa tổng cộng 30 viên nén màu vàng và 02 túi nylon bên trong chứa chất dạng tinh thể đều là ma túy, nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật đưa về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 31/01/2024, Bùi Kim Q một mình điều khiển xe mô tô từ nhà tại thôn A, xã Đ, huyện L về nhà thuê tại thôn T, xã T, huyện L. Trên đường về đến đoạn đường bê tông giao với Quốc lộ B, Q nhặt được một khẩu súng màu đen, cán màu nâu, không có đạn bên trong nên đã cất giấu khẩu súng trong người rồi tiếp tục điều khiển xe về nhà. Khi về đến nhà thuê Q cất giấu khẩu súng trong tủ ở phòng ngủ của mình.

Đến ngày 01/02/2024, do có nhu cầu mua ma túy để bán kiếm lời, nên Bùi Kim Q liên hệ với một người nghe nói tên thường gọi là “T2” (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy loại “khay”, “keo” và “đá” với số tiền 8.500.000 đồng, thì người này đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực dốc 800 thuộc thôn T, xã T, huyện L. Sau đó, Q một mình đi bộ từ nhà thuê đến điểm hẹn đứng đợi, một lúc sau có người đàn ông điều khiển xe hiệu Honda Wave, màu đỏ, không rõ biển kiểm soát thấy Q đứng bên đường nên dừng lại hỏi chuyện. Qua trao đổi, Q biết được người này đến giao ma túy đặt mua của người tên “T2”. Người đàn ông đưa cho Q một vỏ bao thuốc lá, Q mở ra xem thấy bên trong có 03 túi nylon chứa nhiều viên nén ma túy màu vàng; 01 túi nylon chứa nhiều viên nén ma túy màu trắng; 01 túi nylon bên trong chứa ma túy loại “khay”; 01 túi nylon chứa ma túy loại “đá”. Sau khi kiểm tra thấy đủ các loại ma túy đã đặt mua thì Q đưa số tiền 8.500.000 đồng cho người này, Q cầm gói thuốc lá bên trong có ma túy vừa mua được cất giấu vào trong túi áo khoác rồi đi bộ về nhà.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đang ở nhà thuê tại thôn T, xã T, huyện L, Q gọi điện qua ứng dụng Messenger cho Phạm Minh Đ tới nhà Q chơi và rủ Đ cùng đi viếng đám tang tại xã P, huyện L thì Đ đồng ý. Khi vào nhà Q thì Đ gọi cho tài xế xe taxi là Nguyễn Xuân B đến đón Q và Đ. Trong lúc đợi xe đến đón thì Q đi vào phòng ngủ lấy khẩu súng nhặt được từ ngày 31/01/2024 và số ma túy trong vỏ bao thuốc lá cùng một số túi nylon loại túi zip cho vào túi áo khoác để mang theo. Trên đường đi Q gọi điện cho bạn là Phạm Thanh H3 để hỏi mượn túi da, nhưng H3 không nghe máy nên Q nói tài xế chờ đến nhà H3. Khi đến nhà H3, Q mượn được túi da màu nâu rồi đi ra xe và ngồi ở hàng ghế phía sau. Lúc này, Q cho toàn bộ số ma túy cùng khẩu súng vào túi da màu nâu đeo trên người rồi đi lên đám tang đối diện cây xăng H5 thuộc thôn N, xã P, huyện L. Khi đến nơi, Q đi vào đám tang còn Đ và tài xế taxi đợi bên ngoài. Khi Q đang ở trong đám tang thì có một người tự xưng tên “Nam” (không rõ nhân thân lai lịch) gọi vào số điện thoại

cho Q (không nhớ số điện thoại) để hỏi mua ma túy loại “khay” với giá 6.000.000 đồng và hẹn giao ma túy ở quán K2 thì Q đồng ý, rồi lấy túi nylon bên trong chứa ma túy loại “khay” trong túi da màu nâu đeo bên người chia vào một túi nylon khác có sẵn. Lúc này Đ đợi lâu không thấy Q ra nên nói tài xế quay trở về, khi tài xế taxi đang quay đầu xe để đi về thì Q gọi điện cho Đ nói dừng xe chờ. Q đi ra ngoài gặp Đ và nhờ Đ cầm gói nylon chứa ma túy xuống quán karaoke N1 Lê giao cho một người tên “Nam” và nhận giùm số tiền 6.000.000 đồng rồi nhờ B đưa lên cho Q thì Đ đồng ý. Do bản thân Đ đã từng sử dụng ma túy nên khi Q đưa cho gói nylon chứa tinh thể màu trắng thì Đ biết đó là gói ma túy. Sau đó, Đ nói B chở xuống quán K2; khi đến nơi, Đ nói B dừng xe ở lề đường đứng đợi, còn Đ cầm gói ma túy trên tay đi đến cửa cổng quán karaoke Nguyễn Lê. Khi đi đến nơi Đ thấy cửa cổng quán đã đóng nên Đ gọi điện thoại cho “Nam” qua ứng dụng Messenger nói “Nam” ra cổng lấy gói ma túy. Lúc này Đ đang đứng ở cổng quán thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an Đ đã vút gói ma túy cầm trên tay qua lỗ cửa cổng của quán karaoke. Lực lượng Công an đã phát hiện thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Đ về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Đến khoảng 01 giờ 30 ngày 02/02/2024, đợi lâu không thấy tài xế taxi quay lại và cũng không thấy Đ gọi điện thông báo việc giao ma túy nên Q liên hệ với Phan Trung H2 là tài xế xe taxi chở Q về nhà thuê tại thôn T, xã T, huyện L. Sau đó, H2 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia soluto, màu bạc, BKS: 49A – 582.52 đi lên xã P để đón Q. Trên đường về đến đoạn đường nhựa Quốc lộ B cách ngã ba S thuộc thị trấn Đ, huyện L khoảng 100m thì bị lực lượng Công an ra hiệu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện tại vị trí sàn ô tô nơi để chân vị trí của Q ngồi có một túi da màu nâu, bên trong có 01 khẩu súng màu đen, cán màu nâu; 01 túi nylon bên trong chứa 10 viên nén màu trắng nghi là ma túy; 03 túi nylon bên trong chứa tổng cộng 30 viên nén màu vàng nghi là ma túy; 02 túi nylon bên trong chứa chất dạng tinh thể nghi là ma túy và 08 túi nylon trong suốt nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật và đưa Q về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đồng thời, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Kim Q. Tại thời điểm khám xét có Đặng Thị Kim N1 đang chung sống như vợ chồng với Q có mặt tại nơi ở. Quá trình khám xét lực lượng Công an thu giữ: 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 khò gắn với 01 bình gas mini; 01 chai nước màu trắng bên trên có gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút nhựa; 01 quạt ga màu xanh lá cây gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa có chứa một số túi zip màu trắng sọc đỏ.

Tại bản Kết luận giám định số 222/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh L kết luận:

- Phong bì 01: Mẫu mười viên nén màu trắng xám được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,9365g, loại MDMA. Mẫu ba mươi viên nén màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 12,8531g, loại Methamphetamine.

- Phong bì 02: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1147g, loại Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 223/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh L kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,3352g, loại Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 21/03/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh L kết luận: Khẩu súng ngắn màu đen có kích thước tổng thể 14cm x 17,5cm gửi giám định là súng ổ quay tự chế cỡ nòng 7,5mm thuộc vũ khí quân dụng. Tình trạng kỹ thuật: Khẩu súng còn sử dụng để bắn được.

Vật chứng thu giữ: 01 vật màu đen có cán màu nâu nghi là súng; 01 túi nylon bên trong chứa 10 viên nén màu trắng nghi là ma túy; 03 túi nylon bên trong chứa tổng cộng 30 viên nén màu vàng nghi là ma túy; 02 túi nylon bên trong chứa chất dạng tinh thể nghi là ma túy; 08 túi nylon trong suốt; 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Soluto màu bạc BKS: 49A-582.52; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh; 01 điện thoại di động Oppo Reno 6; 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 khô gắn với bình ga mini; 01 chai nước màu trắng bên trên có gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút nhựa; 01 quẹt ga màu xanh lá cây gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa có chứa một số túi Zip màu trắng sọc đỏ.

Xử lý vật chứng: Ngày 05/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 452/QĐ-ĐCSKT trả lại 01 xe ô tô hiệu Kia Soluto, màu bạc, BKS: 49A – 582.52 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Phạm Thị C.

Tại Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 10/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Bùi Kim Quý về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố Phạm Minh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo xác định quá trình điều tra không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Các bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Kim Q từ 12 – 13 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, u khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ từ 03 – 04 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì được niêm phong bên trong là phong bì đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 2,0998g.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì được niêm phong bên trong là phong bì đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 2,3479g. M2: 11,1248g. M3: 1,9520g.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc, hình chữ nhật; 01 khò gắn với 01 bình ga mini; 01 chai nước màu trắng trên nắp có gắn công thủy tinh và ống hút; 01 quạt ga màu xanh lá cây gắn với ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa có chứa một số túi zip màu trắng sọc đỏ. Tất cả được niêm phong trong 01 hộp cacton.

- Tịch thu thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng loại Iphone 12 màu xanh thu giữ của bị cáo Phạm Minh Đ và 01 (Một) điện thoại di động Oppo Reno 5G thu giữ của bị cáo Bùi Kim Q.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Bùi Kim Q, Phạm Minh Đ và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 01 giờ 35 phút ngày 02/02/2024, tại tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Bùi Kim Q đã có hành vi cất giấu 01 túi da màu nâu bên trong có 01 túi nylon chứa 10 viên nén màu trắng xám có khối lượng là 3,9365g loại MDMA; 03 túi nylon chứa 30 viên nén màu vàng có khối lượng 12,8531g loại Methamphetamine; 03 túi nylon bên trong chứa 4,4499g loại Ketamine nhằm mục đích bán lại kiếm lời và cất giấu 01 súng ổ quay tự chế cỡ nòng 7,5mm thuộc vũ khí quân dụng. Trong đó bị cáo Q đã giao dịch bán 01 gói nylon bên trong chứa 2,3352g loại Ketamine cho một người đàn ông tên “Nam” chưa rõ nhân thân, lai lịch với giá 6.000.000 đồng và nhờ bị cáo Phạm Minh Đ giao

gói ma túy này cho người đàn ông trên tại quán karaoke Nguyễn L thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang các bị cáo.

Tại Bản án Hình sự số 92/2020/HS-ST ngày 11/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xác định bị cáo Bùi Kim Q phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và tuyên phạt bị cáo Q 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2020. Đến ngày 02/02/2024, bị cáo Q chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo Q cất giấu 03 chất ma túy gồm 3,9365g loại MDMA, 12,8531g loại Methamphetamine và 4,4499g loại Ketamine nhằm mục đích bán lại kiếm lời thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do vậy hành vi của bị cáo Bùi Kim Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và hành vi của bị cáo Phạm Minh Đ phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 10/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý mua ma túy về để bán lại kiếm lời nên cần phải xử lý nghiêm. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, do không có sự bàn bạc, phân công từ trước.

Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Q là người chủ mưu mua ma túy về để bán kiếm lời. Bị cáo đã từng bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trong khi chưa được xóa án tích. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy, do đó cần tuyên mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Đ khi được bị cáo Q nhờ đi giao ma túy cho người mua, mặc dù biết được là ma túy nhưng bị cáo Đ không từ chối mà đồng ý đi giao ma túy giúp bị cáo Q. Như vậy, khi lượng hình cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là khác nhau để thể hiện tính công bằng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Xét nhân thân của bị cáo Q là người có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án 02 lần đưa ra xét xử chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 02/02/2024 bị cáo lại tiếp

tục thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Đ cũng là người có nhân thân xấu, tại Bản án số 10/2022/HSST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 02/02/2024 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tái phạm. Ngoài ra, ngày 25/01/2024, bị cáo còn bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình được Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện L xác nhận, nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, cũng như người bào chữa cho bị cáo Đ cho rằng, trong quá trình điều tra bị cáo đã lập công chuộc tội được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L xác nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự thì thấy rằng: Ngày 14/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ban hành Công văn số 265/BC-ĐCSKT, gửi Thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L báo cáo xin ý kiến xác nhận tình tiết giảm nhẹ, với lý do bị cáo Đ tích cực hợp tác với Cơ quan Công an phát hiện vụ việc “*Mua bán trái phép chất ma túy*” do Phạm Đình D thực hiện. Tuy nhiên, văn bản trên của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không được Cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Do đó, không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cho bị cáo Đ.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tại phiên tòa là có cơ sở. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có cơ hội cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông tên T2 và N2 là người bán và mua ma túy của bị cáo Q, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[7] Đối với hành vi cấu gấu vũ khí quân dụng của bị cáo Q, thì hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khởi tố vụ án theo quy định pháp luật, nên không đặt ra để xem xét trong vụ án này.

[8] Đối với ông Nguyễn Xuân B và Phan Trung H2 là tài xế xe taxi chở các bị cáo đi mua bán ma túy, nhưng không biết việc các bị cáo mua bán ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[9] Đối với bà Đặng Thị Kim N1 là người sống cùng bị cáo Q, nhưng không biết được việc bị cáo Q mua bán ma túy, nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

[10] Đối với ông Phạm Thanh H3 là người cho bị cáo Q mượn túi da màu nâu, nhưng không biết bị cáo Q sử dụng vào việc cất giấu ma túy, nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính ra, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Q là người nghiện ma túy và các bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị D1", "Nguyễn Quang H4", "Đặng Quốc T3" và hình dấu màu tròn đỏ của "Phòng K3 - Công an tỉnh L". Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 2,0998g.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị D1", "Lại Thanh Anh T4", "Đặng Quốc T3" và hình dấu màu tròn đỏ của "Phòng K3 Công an tỉnh L". Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 2,3479g. M2: 11,1248g. M3: 1,9520g.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc, hình chữ nhật; 01 khò gắn với 01 bình ga mini; 01 chai nước màu trắng, trên nắp có gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút; 01 quạt ga màu xanh lá cây gắn với 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa có chứa một số túi zip màu trắng sọc đỏ, tất cả được niêm phong trong 01 hộp caton màu nâu hồng và niêm phong có chữ ký của những người liên quan.

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng loại Iphone 12 màu xanh, số seri DNQDLGUHODXT, gắn sim số 0976001708 đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì bưu điện bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Anh T5, Phạm Minh Đ, Trung tá Đỗ Thanh T6 - Trưởng công an thị trấn và dấu tròn đỏ của công an thị trấn Đ và 01 điện thoại hiệu Oppo Reno 5G, số seri CPH2251, gắn sim số 0562.567.678 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký của Hoàng Công P, Bùi Kim Q và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L; 02 điện thoại trên các bên cáo dùng để liên lạc mua và bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[13] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Kim Q, Phạm Minh Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ vào: Điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Kim Q 13 (*Mười ba*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2024.

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Đ 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2024 đến ngày 19/6/2024 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị D1", "Nguyễn Quang H4", "Đặng Quốc T3" và hình dấu màu tròn đỏ của "Phòng K3 - Công an tỉnh L". Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 2,0998g.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị D1", "Lại Thanh Anh T4", "Đặng Quốc T3" và hình dấu màu tròn đỏ của "Phòng K3 Công an tỉnh L". Bao gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 2,3479g. M2: 11,1248g. M3: 1,9520g.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc, hình chữ nhật; 01 khò gắn với 01 bình ga mini; 01 chai nước màu trắng, trên nắp có gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút; 01 quẹt ga màu xanh lá cây gắn với 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa có chứa một số túi zip màu trắng sọc đỏ, tất cả được niêm phong trong 01 hộp caton màu nâu hồng và niêm phong có chữ ký của những người liên quan.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng loại Iphone 12 màu xanh, số seri DNQDLGUHODXT, gắn sim số 0976001708 đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì bưu điện bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Anh T5, Phạm Minh Đ, Trung tá Đỗ Thanh T6 - Trưởng Công an thị trấn và dấu tròn đỏ của công an thị trấn Đ và 01 (Một) điện thoại hiệu Oppo Reno 5G, số seri CPH2251, gắn sim số 0562.567.678 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký của Hoàng Công P, Bùi Kim Q và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện L.

(*Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/7/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà và Công an huyện L*).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Bùi Kim Q và bị cáo Phạm Minh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Lâm Hà;
- Công an H. Lâm Hà;
- Thi hành án;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Phước Minh Phong